

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh Phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Hồ chứa nước Suối Nuy thuộc dự án: Cụm công trình tưới, cấp nước Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư.**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 58/2009/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 của UBND tỉnh ban hành quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 68/2011/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc, cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 39/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh Ban hành giá các loại đất trên địa bàn tỉnh năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 1940/QĐ-UBND ngày 23/8/2011 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Hồ chứa nước Suối Nuy thuộc dự án: Cụm công trình tưới, cấp nước Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư, huyện Lộc Ninh;



Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 221/TTr-STNMT ngày 02/8/2013,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh một số nội dung trong Phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình Hồ chứa nước Suối Nuy thuộc dự án cụm công trình tưới, cấp nước Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1940/QĐ-UBND ngày 23/8/2011, cụ thể như sau:

### **1. Điều chỉnh Khoản 2, Mục IV quy định về “Đơn giá bồi thường”:**

#### **“2.1. Đơn giá bồi thường về đất:**

Áp dụng theo đơn giá do UBND tỉnh quy định tại thời điểm bồi thường.

Năm 2013 áp dụng theo Quyết định số 39/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh.

#### **2.2. Đơn giá bồi thường về nhà, vật kiến trúc và cây trồng:**

Áp dụng theo đơn giá do UBND tỉnh quy định tại thời điểm bồi thường.

Năm 2013 áp dụng theo Quyết định số 68/2011/QĐ-UBND ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh.”

### **2. Điều chỉnh Mục V quy định về “Các khoản hỗ trợ”:**

“Thực hiện theo quy định tại Chương V Quyết định số 58/2009/QĐ-UBND ngày 21/12/2009 của UBND tỉnh.

Riêng Khoản 1, Điều 33, Quyết định số 58/2009/QĐ-UBND ngày 21/12/2009 của UBND tỉnh quy định như sau:

Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi nhà nước thu hồi đất nông nghiệp (không thuộc trường hợp quy định tại Điều 32, Quyết định số 58/2009/QĐ-UBND ngày 21/12/2009 của UBND tỉnh) thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền còn được hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm bằng tiền. Mức hỗ trợ bằng (=) đơn giá đất nông nghiệp nhân (x) hệ số hỗ trợ để đảm bảo tổng giá trị bồi thường và hỗ trợ về đất nông nghiệp tương đương với giá thị trường tại thời điểm bồi thường. Diện tích đất hỗ trợ bằng với diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương. Hệ số hỗ trợ đối với từng loại đất nông nghiệp như sau:

- Đất trồng cây lâu năm: 1,5 lần;
- Đất trồng cây hàng năm: 1,6 lần;
- Đất nuôi trồng thủy sản: 1,6 lần.”

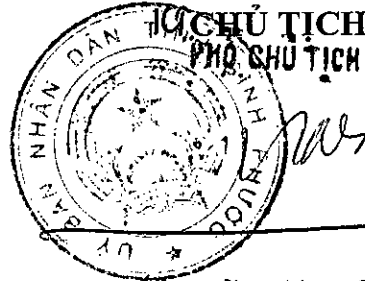
**3. Lý do điều chỉnh:** Trong quá trình thực hiện công tác bồi thường GPMB của dự án, phát sinh thêm các loại đất khác (bao gồm: đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản) chưa được quy định trong phương án bồi thường tổng thể của dự án; do vậy điều chỉnh để cho phù hợp.

**Điều 2.** Các nội dung khác không thuộc nội dung điều chỉnh trên vẫn thực hiện theo Quyết định số 1940/QĐ-UBND ngày 23/8/2011 của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp & PTNT, Ban Quản lý Khi kinh tế, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh; Giám đốc Ban QLCS ngành Nông nghiệp & PTNT; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P. KTN;
- Lưu: VT.(Trang) 8



*Nguyễn Văn Lợi*